

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 80/2024/HS-ST

Ngày: 25/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoàn

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Ngô Xuân Hải

Bà Nguyễn Thị Quý Anh

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng- Thư ký

Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 25/01/2024 tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai, hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 84/2024/TLST-HS ngày 05/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2024/QĐXXST-HS ngày 12/01/2024 đối với các bị cáo:

1. Lục Văn T - Sinh năm 1999.

Nơi ĐHKTT: xóm Đ, xã Kh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Dân tộc: **Nùng**; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam.

Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông **Lục Văn T**, sinh 1969 và bà **Nông Thị T**, sinh 1969.

Có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2021

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 21/9/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

2. Ma Đức N - Sinh năm 1992.

Nơi ĐHKTT: bản C, xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: **Tày**; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam.

Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông **Lý Khánh D**, sinh 1965 và bà **Ma Thị H**, sinh 1969.

Có vợ là Nguyễn Thị V, sinh năm 1996 và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 35/2020/HS-ST ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh xử phạt tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. N chấp hành xong toàn bộ Bản án ngày 11/12/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 21/9/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Bà Nguyễn Hoàng A – Cán bộ phụ trách tin học thuộc Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.
2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân T và N không có nghề nghiệp ổn định và thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy Heroine. Qua các quan hệ xã hội, T và N có quen 01 thanh niên tên Th. Do cần tiền tiêu sài cá nhân, ngày 19/9/2023, T nảy sinh ý định đi mua ma túy về bán kiếm lời.

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 19/9/2023, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 0334.907.546 của T gọi vào số điện thoại 0867.448.189 của Th để hỏi mua của Th 1.000.000 đồng ma túy Heroine. Th đồng ý và hẹn T đến giao dịch mua bán tại bãi đất trống thuộc khu công nghiệp VSIP, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến nơi, T gặp và mua được của Th 1.000.000 đồng ma túy Heroine được 01 gói bọc ngoài là túi nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, Th dặn T mấy ngày sau Th có việc phải về quê, nếu T muốn mua ma túy tiếp thì cứ gọi vào số điện thoại của Th, sẽ có người bán thay Th. T đồng ý.

Sau khi mua được ma túy của Th, T đi đến bãi đất trống gần đó và sử dụng hết một phần ma túy vừa mua được. Phần còn lại, T dùng tay chia nhỏ và dùng giấy nhặt được gần đó gói lại được 07 gói nhỏ, trong đó 02 gói đều được bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ và 05 gói đều được bọc ngoài là giấy màu bạc, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Sau đó, T cất giấu trong người mục đích để tìm người mua thì bán lại kiếm lời.

Khoảng 02 giờ ngày 20/9/2023, khi N và Th đang ở bãi đất trống thuộc khu công nghiệp VSIP phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thì Th có nói với N là Th có việc phải về quê gấp, Th nhờ N bán hộ ma túy, tiền bán ma túy được sẽ chia đôi. N đồng ý. Th đưa cho N 01 túi nilon màu trắng bên trong có 05 gói ma túy

Heroine nhỏ, trong đó 02 gói được bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ và 03 gói được bọc ngoài bằng giấy màu trắng và dán bán với giá 100.000 đồng/1 gói. Ngoài ra, Th còn đưa cho N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, lắp sim số 0867.448.189 và 01 cân tiểu ly màu đen. Th dặn N khi nào có người gọi vào điện thoại trên hỏi mua ma túy thì N bán hộ Th.

Sáng ngày 21/9/2023, T mang theo 07 gói ma túy đã mua được trước đó của Th sử dụng còn thừa đi đến khu phố Doi Sóc, phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để tìm người bán lại ma túy kiếm lời. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, T nảy sinh ý định mua tiếp ma túy của Th để bán kiếm lời. T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 0334.907.546 của T gọi vào số điện thoại 0867.448.189 của Th (lúc này N đang cầm điện thoại của Th). Qua nói chuyện, T biết N cầm điện thoại của Th và sẽ bán ma túy hộ Th. T hỏi mua ma túy Heroine của N, N bảo còn 05 gói ma túy Heroine và bán với giá 100.000 đồng/ gói. T đồng ý mua 05 gói ma túy này của N. T và N hẹn giao dịch mua bán tại bãi đất trống thuộc khu công nghiệp VSIP phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn. T dự định khi nào bán được đủ 500.000 đồng thì sẽ đi đến chỗ N để nhận ma túy. Hồi 12 giờ cùng ngày, khi T vẫn đang ở khu phố Doi Sóc, phường Phù Chấn thì gặp Nguyễn Văn Hùng và anh Trần Văn Khoát đi đến. Tại đây, Hùng hỏi mua của T 300.000 đồng ma túy Heroine, T đồng ý. Hùng đưa cho T 300.000 đồng, T cầm tiền và đưa lại cho Hùng 03 gói ma túy Heroine, trong đó 02 gói đều được bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 gói được bọc ngoài là giấy màu bạc, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Hùng cầm ma túy T đưa thì đúng lúc này lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

- Thu giữ của Hùng:

- + Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Hùng đang mặc 03 gói nhỏ, trong đó 02 gói đều được bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 gói được bọc ngoài là giấy màu bạc, bên trong đều chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1 theo đúng quy định.

- + Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Hùng đang mặc 01 mảnh giấy màu trắng có ghi chữ và số nội dung: “XSMB ngày 21 tháng 9 năm 2023 KZ18136686 GH19040896.”

- Thu giữ của T:

- + Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc số tiền 300.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri là KZ18136686 và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri là GH19040896, đây là tiền T bán ma túy cho Hùng mà có.

- + Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 04 gói nhỏ đều được bọc ngoài bằng giấy màu bạc bên trong đều chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2 theo đúng quy định. Số ma túy Heroine này của T tàng trữ mục đích để bán kiếm lời.

+ thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, lắp sim số 0334.907.546.

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 21/9/2023, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép ma túy để bán cho T là vi phạm pháp luật, Ma Đức N đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn đầu thú. Quá trình đầu thú N giao nộp:

- 01 túi nilon màu trắng bên trong có 05 gói nhỏ, trong đó 02 gói đều được bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ và 03 gói đều được bọc ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu T1 theo đúng quy định. N khai nhận đây là ma túy Heroine của Th đưa cho N để bán giúp Th. Ngày 21/9/2023, N và T đã thống nhất N sẽ bán số ma túy này cho T với giá 100.000 đồng/ gói.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, lắp sim số 0867.448.189. N khai nhận đây là điện thoại Th đưa cho N và dặn có ai gọi đến hỏi mua ma túy thì bán. Ngày 21/9/2023, T đã sử dụng số điện thoại 0334.907.546 gọi vào điện thoại này do N đang cầm để hỏi mua ma túy, N đã đồng ý.

+ 01 cân tiểu ly màu đen. N khai nhận đây là chiếc cân Th đưa cho N cầm giúp.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn, ngày 22/9/2023, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Kết luận giám định số 1962/KL-KTHS, kết luận:

“+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,0918 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin).

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,1236 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin).

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu T1 gửi giám định có khối lượng là 0,1528 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin).”.

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Lục Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Ma Đức N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh các bị cáo T và N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng. Các bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố, xét xử theo tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 04/01/2024. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét

xử: tuyên bố các bị cáo Lục Văn T và Ma Đức N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 15, Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lục Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/9/2023.

Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ma Đức N từ 30 đến 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/9/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo do các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản gì.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly màu đen; 02 sim điện thoại số 0334.907.546; 0867.448.189

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ; 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 điện thoại Nokia màu xanh.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 mảnh giấy màu trắng bên trên có ghi các chữ số “XSMB ngày 21 tháng 9 năm 2023 KZ18136686 GH19040896”

Các bị cáo T, N không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án, các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Từ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 19/9/2023, tại bãi đất trống thuộc khu công nghiệp VSIP, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Lục Văn T mua được của Th 01 gói ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy của Th, T sử dụng hết một phần, phần còn lại T dùng tay chia ra thành 07 gói ma túy nhỏ và cất giấu trong người mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 02 giờ ngày 20/9/2023, tại bãi đất trống thuộc khu công nghiệp VSIP phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Th có đưa cho Ma Đức N 05 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,1528 gam để N bán hộ với giá 100.000 đồng/gói, tiền bán được sẽ chia đôi cùng 01 điện thoại di động của Th để khách liên lạc hỏi mua ma túy và 01 cân tiểu ly.

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 21/9/2023, T gọi điện vào số điện thoại của Th thì gặp N. T hỏi mua ma túy của N mục đích để T bán lại kiếm lời. N và T thống nhất N sẽ bán cho T 05 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,1528 gam ma túy Heroine Th đưa cho N lúc trước với giá 500.000 đồng.

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 21/9/2023, tại khu phố Doi Sóc, phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, T gặp và bán cho Nguyễn Văn Hùng 03 gói ma túy Heroine (đã mua được trước đó của Th) có tổng khối lượng 0,0918 gam với giá 300.000 đồng mục đích để kiếm lời thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Ngoài ra, T còn tàng trữ 04 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,1236 gam cùng mục đích để bán kiếm lời.

Tổng khối lượng ma túy T bán cho Hùng và tàng trữ để bán là 0,2154 gam ma túy Heroine.

Khối lượng ma túy mà N tàng trữ trái phép để bán cho T và T đã giao dịch thỏa thuận mua của N mục đích để bán nhưng chưa kịp đến lấy (do bị Công an bắt quả tang bán trái phép chất ma túy cho Hùng) là 0,1528 gam ma túy Heroine.

Hành vi của bị cáo N đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

Do vậy, bản cáo trạng số 06/CT-VKSTS ngày 04/01/2024 của VKSND thành phố Từ Sơn đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo T thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 15 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo T và bị cáo N đã thống nhất với nhau về việc T mua của N 05 gói ma túy Heroine với giá 100.000đ/01gói mục đích để bán kiếm lời, hẹn giao ma túy tại khu đất trống thuộc khu công nghiệp Visip Phù Chấn. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo T, N đã hoàn thành nên không có căn cứ để áp dụng Điều 15 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy cần phải có

một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: bị cáo T là người chưa có tiền án tiền sự; bị cáo N đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo N đã đến cơ quan điều tra Công an thành phố Từ Sơn đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập với nhau, không có yếu tố đồng phạm trong vụ án này.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm lưu hành; 01 cân tiểu ly màu đen cùng 02 sim điện thoại không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Đối với số tiền 300.000đ thu giữ của bị cáo T là tiền do phạm tội mà có; 02 điện thoại Nokia thu giữ là điện thoại các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 mảnh giấy màu trắng bên trên có ghi các chữ số “XSMB ngày 21 tháng 9 năm 2023 KZ18136686 GH19040896” cần lưu trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

Liên quan trong vụ án này có người thanh niên tên Th đã bán ma túy cho T ngày 19/9/2023 và đưa ma túy cho N để bán hộ ngày 20/9/2023. Quá trình điều tra, T và N khai không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể của Th. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa điều tra rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về đối tượng Nguyễn Văn Hùng có hành vi tàng trữ trái phép 0,0918 gam ma túy Heroine mua được của T. Sau khi lực lượng Công an đưa về trụ sở làm việc, lợi

dụng sơ hở của cán bộ trông giữ đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh nhưng không có đối tượng nào như Hùng khai. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với anh Trần Văn Khoát là người đi cùng Hùng: Anh Khoát và Hùng chỉ là bạn bè quen biết ngoài xã hội, khi đi Hùng không nói cho anh Khoát biết việc Hùng đi mua ma túy, chỉ đến khi Hùng mua ma túy và bị bắt thì anh Khoát mới biết. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh Khoát là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T ngày 19/9/2023 và của N ngày 20/9/2023 tại phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Công an thành phố Từ Sơn đã ra quyết định xử lý hành chính T và N bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Về án phí: bị cáo T, N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Lục Văn T và Ma Đức N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Lục Văn T 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/9/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Ma Đức N 32 (Ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/9/2023.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 329; khoản 2 Điều 136; Điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Tạm giam các bị cáo Lục Văn T, Ma Đức N mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh (Mặt trước phong bì có chữ: “... Mẫu vật còn lại sau giám định trong vụ Lục Văn T, sinh năm 1999, trú tại xóm Đồng Tâm, xã Khâm Thành, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy...”); 01 cân tiểu ly màu đen; 02 sim điện thoại số 0334.907.546; 0867.448.189.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền đề ngày 03/01/2024 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam; 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh.

Về án phí: bị cáo T và N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo T, N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Từ Sơn;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Hoàn

